

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2665/QĐ-UBND

Nam Định, ngày 10 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Trung tâm Thông tin, dữ liệu và Phát triển quỹ đất
thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 05/2021/TT-BTNMT ngày 29/5/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

Căn cứ Quyết định số 2912/QĐ-UBND ngày 20/12/2018 của UBND tỉnh Nam Định về việc phê duyệt danh mục sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường;

Căn cứ Quyết định số 41/2021/QĐ-UBND ngày 27/9/2021 của UBND tỉnh Nam Định về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Nam Định;

Căn cứ Quyết định số 2635/QĐ-UBND ngày 07/12/2021 của UBND tỉnh Nam Định về việc thành lập Trung tâm Thông tin, dữ liệu và Phát triển quỹ đất thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường trên cơ sở hợp nhất Trung tâm Công nghệ thông tin, Trung tâm Phát triển quỹ đất, Trung tâm Điều tra và Đánh giá tài nguyên môi trường biển;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 3366/TTr-STNMT ngày 17/11/2021 và của Giám đốc Sở Nội vụ tại Báo cáo số 2480/BC-SNV ngày 29/11/2021 về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Thông tin, dữ liệu và Phát triển quỹ đất, thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Thông tin, dữ liệu và Phát triển quỹ đất, thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Trung tâm Thông tin, dữ liệu và Phát triển quỹ đất; thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Phạm Đình Nghị

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

Về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Thông tin, dữ liệu và Phát triển quỹ đất, thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường
(Kèm theo Quyết định số: 2665/QĐ-UBND ngày 10/12/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định)

Điều 1. Vị trí, chức năng

Trung tâm Thông tin, dữ liệu và Phát triển quỹ đất (sau đây viết tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần kinh phí chi thường xuyên, thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường, có chức năng thực hiện các hoạt động về thông tin dữ liệu và ứng dụng công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường; tạo lập, phát triển, quản lý, khai thác quỹ đất; tổ chức thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất của các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân; tổ chức thực hiện việc đấu giá quyền sử dụng đất và thực hiện các dịch vụ khác trong lĩnh vực đất đai theo quy định của pháp luật; điều tra, đánh giá các hoạt động khai thác, sử dụng và bảo vệ tài nguyên môi trường biển; thực hiện các dịch vụ tư vấn hồ sơ pháp lý trong lĩnh vực tài nguyên môi trường biển, ứng phó sự cố tràn dầu; thực hiện các hoạt động trong lĩnh vực ứng phó với biến đổi khí hậu.

Trung tâm Thông tin, dữ liệu và Phát triển quỹ đất có tư cách pháp nhân, có con dấu, có tài khoản riêng để hoạt động theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Xây dựng cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường, hoạt động khai thác dữ liệu ngành tài nguyên và môi trường: Tổ chức thu nhận, xây dựng, quản lý, vận hành cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường cấp tỉnh; tích hợp, kết nối, chia sẻ với cơ sở dữ liệu quốc gia về tài nguyên và môi trường; Dịch vụ tư vấn, thiết kế, giám sát, triển khai các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng cơ sở dữ liệu, lưu trữ cung cấp thông tin của ngành.

2. Bảo quản kho lưu trữ, thu thập, xử lý thông tin ngành tài nguyên và môi trường: Quản lý, lưu trữ, bảo quản tài liệu, tư liệu; cung cấp thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường thuộc phạm vi quản lý theo quy định.

3. Quản trị, vận hành, bảo dưỡng trang thông tin điện tử, thư viện điện tử: Xây dựng, quản trị, vận hành hạ tầng nền tảng số, hạ tầng mạng, nền tảng số, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành tài nguyên và môi trường thuộc

phạm vi quản lý; thực hiện bảo mật thông tin, an toàn dữ liệu, an toàn máy tính và an toàn mạng theo quy định; hướng dẫn, kiểm tra, sửa chữa hệ thống hạ tầng thông tin và các phần mềm quản lý chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường;

4. Tổ chức thực hiện công tác tin học hóa quản lý hành chính nhà nước, quản lý văn bản điều hành ngành Tài nguyên - Môi trường, tuyên truyền về tài nguyên môi trường: Tổ chức phân tích, xử lý dữ liệu, thông tin tài nguyên và môi trường thuộc phạm vi quản lý phục vụ công tác quản lý nhà nước, cung cấp dịch vụ công, xây dựng đô thị thông minh, phát triển kinh tế - xã hội; Hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường, tham gia thẩm định các chương trình, dự án về ứng dụng công nghệ thông tin, các phần mềm chuyên ngành và cơ sở dữ liệu thuộc phạm vi quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường.

5. Tham mưu cung cấp dịch vụ công trực tuyến về tài nguyên và môi trường thuộc phạm vi quản lý; kết nối với Cổng dịch vụ công Bộ Tài nguyên và Môi trường, Cổng dịch vụ công quốc gia; duy trì hoạt động của Cổng thông tin điện tử hoặc Trang thông tin điện tử, thư viện điện tử của Sở, thực hiện công tác thông tin, truyền thông các hoạt động của ngành.

6. Tổ chức tập huấn, chuyên gia công nghệ các phần mềm của ngành Tài nguyên và môi trường: Tổ chức tập huấn nâng cao kiến thức về tin học cho cán bộ công chức, viên chức và người lao động thuộc Sở, thực hiện việc ứng dụng và chuyển giao công nghệ cho các đơn vị thuộc Sở.

7. Cung cấp dữ liệu về tài nguyên và môi trường cho các tổ chức, cá nhân theo quy định; thu thập, tổng hợp, xử lý, lưu trữ và khai thác dữ liệu về tài nguyên và môi trường; thu phí khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh theo quy định.

8. Lập, tổ chức thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

9. Lập dự án đầu tư và tổ chức xây dựng kết cấu hạ tầng trên quỹ đất đã được giao quản lý để phục vụ đấu giá quyền sử dụng đất.

10. Tổ chức thực hiện việc đầu tư xây dựng tạo lập và phát triển quỹ nhà, đất tái định cư để phục vụ Nhà nước thu hồi đất và phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương khi được UBND tỉnh giao.

11. Thực hiện việc nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, tạo quỹ đất sạch theo quy định của pháp luật.

12. Quản lý quỹ đất đã được giải phóng mặt bằng, quỹ đất nhận chuyển nhượng nhưng chưa có dự án đầu tư hoặc chưa đấu giá quyền sử dụng đất; đất đã

thu hồi và thuộc trách nhiệm quản lý của Trung tâm theo quy định của pháp luật về đất đai.

13. Tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

14. Cung cấp thông tin về địa điểm đầu tư, giá đất và quỹ đất cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu theo quy định của pháp luật.

15. Lập phương án sử dụng khai thác quỹ đất được giao quản lý nhưng chưa có quyết định giao đất, cho thuê đất.

16. Lập kế hoạch tổ chức thực hiện việc thu hồi đất theo kế hoạch sử dụng đất hàng năm của các huyện và thành phố phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

17. Thực hiện dịch vụ tư vấn, điều tra giá đất để xây dựng bảng giá đất; xác định giá đất, trừ các trường hợp nhà nước xác định giá đất; Thực hiện hoạt động đo đạc; thống kê, kiểm kê đất đai.

18. Thực hiện các hoạt động điều tra cơ bản, thống kê tài nguyên biển và hải đảo theo quy định.

19. Thực hiện các hoạt động điều tra, khảo sát phục vụ việc kiểm soát ô nhiễm, suy thoái môi trường biển từ các nguồn phát sinh do hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển và các sự cố hoặc thiên tai trên biển.

20. Tổ chức thực hiện quan trắc biến động và dự báo xu thế biến động; xác định các vùng bờ biển dễ bị tổn thương và biến đổi lớn (bãi bồi, vùng biển xói lở, vùng bờ cát, rừng phòng hộ và đất ngập nước ven biển) phục vụ công tác quản lý tổng hợp tài nguyên, môi trường vùng bờ.

21. Thực hiện các dịch vụ tư vấn lập hồ sơ pháp lý trong lĩnh vực tài nguyên môi trường biển, ứng phó sự cố tràn dầu. Tư vấn xây dựng, cập nhật kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu, xây dựng, cập nhật Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu theo quy định của pháp luật.

22. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường giao theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức và số lượng người làm việc

1. Cơ cấu tổ chức của Trung tâm:

a) Lãnh đạo Trung tâm gồm: Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc.

Giám đốc Trung tâm là người đứng đầu Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm.

Phó Giám đốc Trung tâm là người giúp Giám đốc Trung tâm phụ trách một số mặt công tác, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công. Khi Giám đốc vắng mặt, một Phó Giám đốc được Giám đốc ủy quyền thay Giám đốc điều hành các hoạt động của Trung tâm.

b) Các phòng chuyên môn nghiệp vụ, gồm:

- Phòng Hành chính - Tổng hợp và Lưu trữ.
- Phòng Phát triển quỹ đất và đánh giá, điều tra tài nguyên môi trường.
- Phòng Công nghệ thông tin và Dữ liệu.

2. Số lượng người làm việc của Trung tâm được giao trên cơ sở Đề án vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của Trung tâm được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, trong tổng số lượng người làm việc của Sở Tài nguyên và Môi trường được UBND tỉnh giao hàng năm; đảm bảo số lượng người làm việc tối thiểu theo quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

Điều 4. Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm

1. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm đã được phê duyệt, chỉ đạo Giám đốc Trung tâm quy định nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể của từng phòng thuộc Trung tâm.

2. Chỉ đạo Trung tâm xây dựng Đề án vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và bố trí sử dụng viên chức, người lao động phù hợp vị trí việc làm và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đã được phê duyệt.

3. Chỉ đạo Trung tâm bảo đảm chất lượng dịch vụ sự nghiệp công theo các tiêu chí, tiêu chuẩn do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định; thực hiện quy định công khai, trách nhiệm giải trình hoạt động của đơn vị theo quy định của pháp luật./.